**ĐỀ ĐẠT YÊU CẦU (sau khi đã sửa).**

**- Câu 7 Trắc nghiệm: Khổ 2 chỉ có biện pháp so sánh, không có nhân hoá. Đã sửa các phương án trả lời để có đáp án đúng.**

**- CÒN NHIỀU LỖI VĂN BẢN (LỖI BỎ DẤU, DẤU CÁCH): ĐÃ SỬA.**

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN** | **MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn 6**  Năm học: 2023 - 2024  Thời gian làm bài: 90 phút |
| --- | --- |

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thơ | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn tự sự kể về một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **20** | **5** | **20** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN** | **BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn 6**  Năm học: 2023 - 2024  Thời gian làm bài: 90 phút |
| --- | --- |

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa, điệp ngữ.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp | 4 TN | 4TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn tự sự | **Nhận biết:** Viết đúng thể loại văn tự sự. Bố cục rõ ràng.  **Thông hiểu:** Biết cách sắp xếp các sự việc theo một trình tự hợp lý.  **Vận dụng:** Biết huy động vốn trải nghiệm của bản thân để làm bài. Biết rút ra bài học ý nghĩa từ trải nghiệm  **Vận dụng cao:** Cách kể linh hoạt, thể hiện cảm xúc chân thành, trải nghiệm có ý nghĩa sâu sắc. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | 4TN | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN**   | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | --- | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  Thời gian làm bài: 90 phút  (Không kể thời gian giao đề)  Ngày thi: 20/03/2024 |
| --- | --- | --- |

**MÃ ĐỀ 102**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**HOA MÙA HÈ**

| Năm nay hè đến muộn  Chờ phượng nở bao ngày  Bất chợt, sáng hôm nay  Rợp trời màu hoa đỏ  Cánh mềm lay trong gió  Tựa cánh bướm rập rờn  Gió khẽ thổi từng cơn  Thành mưa rào ướt lá.  Cơn mưa xanh mùa hạ  Cơn mưa ướt đường đi  Cơn mưa khẽ thầm thì:  “Mùa hè về rồi đó!”  Hè về trên phố nhỏ  Ra rả tiếng ve ngân  Chờ phượng biết bao lần  Hè về, mùa kỉ niệm”. |
| --- |

(Lê Quang Minh, Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ số tháng 04/2018)

**Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước đáp án đúng để trả lời cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 (mỗi câu đúng được 0,5 điểm)**

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thể thơ tự do.

B. Thể thơ lục bát.

C. Thể thơ năm chữ.

D. Thể thơ sáu chữ.

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

A. Biểu cảm.

B. Tự sự.

C. Miêu tả.

D. Nghị luận.

**Câu 3.** Bài thơ sử dụng cách gieo vần chân ở vị trí cuối câu thơ, đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

**Câu 4.** Bài thơ có chứa mấy từ láy?

A. Một

B. Hai

C. Ba

D. Bốn

**Câu 5.** Đâu là cụm danh từ trong những cụm từ sau:

A. tiếng ve ngân

B. thổi từng cơn

C. nở bao ngày

D. ướt đường đi

**Câu 6.** Dòng thơ nào sau đây nói đúng về chủ đề của bài thơ?

A. Bài thơ viết về mùa hạ và những cơn mưa bất chợt

B. Bài thơ viết về phút giao mùa từ xuân sang hạ

C. Bài thơ viết về mùa tựu trường và tuổi học trò

D. Bài thơ viết về mùa hoa phượng nở và tuổi học trò.

**Câu 7.** Trong khổ thơ thứ hai của bài thơ, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Ẩn dụ

B. So sánh

C. Nhân hóa

D. Hoán dụ

**Câu 8.** Mạch cảm xúc của bài thơ đi theo trình tự:

**A.** rộn ràng, xốn xang – tha thiết, sâu lắng – ngạc nhiên, ngỡ ngàng **B.** Ngạc nhiên, ngỡ ngàng – rộn ràng, xốn xang – tha thiết, sâu lắng **C.** Rộn ràng, xốn xang – ngạc nhiên, ngỡ ngàng – sâu lắng, tha thiết

D. Sâu lắng, tha thiết – rộn ràng, xốn xang – ngạc nhiên, ngỡ ngàng

**Câu 9. (1 điểm)** Qua bài thơ, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?

**Câu 10. (1 điểm)**

Từ nội dung của văn bản, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của em với một người bạn mà em yêu quý.

------------------------- Hết -------------------------

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN**   | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | --- | | **HDC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  Thời gian làm bài: 90 phút  (Không kể thời gian giao đề)  Ngày thi: 20/03/2024 |
| --- | --- | --- |

**MÃ ĐỀ 102**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | Qua bài thơ, tác giả muốn gửi gắm thông điệp:  - Những cảm xúc hồn nhiên, trong sáng, tươi đẹp về mùa hoa phượng nở, mùa hè và đặc biệt về tuổi học trò luôn là hành trang bồi đắp, nuôi dưỡng tâm hồn ta trưởng thành theo năm tháng.  - Hãy biết trân trọng những năm tháng tươi đẹp gắn bó với thầy cô, bạn bè, mái trường...  **\*Lưu ý: GV linh động theo cách hiểu, diễn đạt của học sinh** | 1,0 |
|  | **10** | HS nêu ra được cách hiểu phù hợp với yêu cầu của câu hỏi và nội dung bài thơ. Ví dụ:  - Bài thơ khiến em càng thêm trân trọng quãng thời gian của tuổi học trò; trân trọng hơn những khoảnh khắc tươi đẹp của cuộc đời...để cố gắng nỗ lực vươn lên trong học tập, sống ý nghĩa.  ...  (HS đưa ra được từ 2 phương án cho điểm tối đa) | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự: Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của em với một người bạn mà em yêu quý. | 0,25 |
|  | c. Kể lại nội dung trải nghiệm  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ của em với người bạn yêu quý  - Ấn tượng, cảm xúc của bản thân về trải nghiệm đó. | 0,25 |
|  | **2. Thân bài**  - Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và nhân vật có liên quan.  - Kể lại các sự việc trong câu chuyện theo trình tự hợp lí ( sử dụng các chi tiết miêu tả, biểu cảm cụ thể về thời gian, nhân vật và diễn biến câu chuyện). | 2.5 |
|  | **3. Kết bài**  -Nêu cảm xúc và rút ra ý nghĩa, sự quan trọng của trải nghiệm đối với bản thân. | 0,25 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | e. Sáng tạo: Cách kể linh hoạt, thể hiện cảm xúc chân thành, trải nghiệm có ý nghĩa sâu sắc.  **\*Lưu ý: GV linh động theo cách diễn đạt của học sinh** | 0,25 |

**PHẦN KÝ XÁC NHẬN:**

TÊN FILE ĐỀ ĐỀ XUẤT: V6-THƠ-HOA MÙA HÈ-TỰ SỰ-KỂ VỀ MỘT TRẢI NGHIỆM ĐÁNG NHỚ

MÃ ĐỀ ĐỀ XUẤT: 102

TỔNG SỐ TRANG:

Tổng số trang của tập này: 08 trang

Tổng số trang của đề: 03 trang

Tổng số trang của Hướng dẫn chấm: 02 trang

| **NGƯỜI RA ĐỀ** |  | **NGƯỜI THẨM ĐỊNH VÀ PHẢN BIỆN CỦA TRƯỜNG** |
| --- | --- | --- |
| (ký, ghi rõ họ và tên) |  | (ký, ghi rõ họ và tên) |
|  |  |  |
| **Đoàn Thị Thu Phương** |  | **Nguyễn Hương Thùy** |

**XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU**

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)